

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2021

**BÁO CÁO**

**Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**  
(*Tính đến 15 giờ 00 ngày 27/11/2021*)

Từ 15 giờ ngày 26/11/2021 đến 15 giờ ngày 27/11/2021: **56 ca mắc mới.**

STT	Tên BN	Mã BN	Năm sinh	Giới tính	Chỗ ở hiện nay	Đối tượng
<b>1. Ca bệnh cộng đồng: 10 ca</b>						
1.	V.V.M	1189758	2000	Nam	Tân Phong, Phố Phong, Đức Phổ	Xét nghiệm cộng đồng
2.	Đ.V.C	1189727	1994	Nam	Thượng Đố, Thanh An, Minh Long	Xét nghiệm cộng đồng
3.	Đ.T.T	1189735	1990	Nữ	Tổ 10, Trường Biện, Trà Tân, Trà Bồng	Xét nghiệm cộng đồng
4.	T.T.M	1189726	1974	Nữ	KDC 11, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	Xét nghiệm cộng đồng
5.	N.T.B.H	1189756	1983	Nam	Gia An, Phố Phong, Đức Phổ	Xét nghiệm cộng đồng
6.	Đ.T.M.H	1189763	2000	Nữ	Ka La, Sơn Linh, Sơn Hà	Xét nghiệm cộng đồng
7.	Đ.T.N.H	1189764	2005	Nữ	Kà Tu, Sơn Hạ, Sơn Hà	Xét nghiệm cộng đồng
8.	N.N.T	1189754	1996	Nam	Độc Lập, Tỉnh Ân Tây, TP. Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
9.	T.V.V	1189780	1996	Nam	Xóm 2, Hòa Bình, Nghĩa Hòa, Tư Nghĩa	Xét nghiệm cộng đồng
10.	Đ.T.L	1189781	1950	Nữ	Kim Thạch, Nghĩa Hà, TP. Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
<b>2. Xét nghiệm sàng lọc cơ sở y tế: 01 ca</b>						
11.	N.D	1189745	1970	Nam	Tổ 3, Trần Hưng Đạo, TP. Quảng Ngãi	Xét nghiệm sàng lọc cho nhân viên y tế lần 1
<b>3. Khu Phong tỏa: 01 ca</b>						
12.	N.T.T.T	1189730	1997	Nữ	Hòa Thọ, Hành Phước, Nghĩa Hành	F1 BN 1102383, xét nghiệm trong khu phong tỏa Phú Vinh Trung, Thị trấn Chợ Chùa lần 1

<b>4. Xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà: 13 ca</b>						
13.	T.T.M.D	1189762	1977	Nữ	Đội 3, Thôn An Hòa, Tỉnh Giang, Sơn Tịnh	Xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
14.	P.V.S	1189761	1972	Nam	Đội 3, Thôn An Hòa, Tỉnh Giang, Sơn Tịnh	Xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
15.	T.N.T.V	1189740	2011	Nữ	Đội 2, Trường Xuân, Tỉnh Hà, Sơn Tịnh.	F1 BN 1072654 (con), xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
16.	L.Q.D	1189759	2017	Nam	Đội 7, Thọ Lộc Bắc, Tỉnh Hà, Sơn Tịnh	F1 BN 1177019 (con), xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
17.	Đ.T.K	1189728	1960	Nữ	Đội 7, Thọ Lộc Bắc, Tỉnh Hà, Sơn Tịnh	F1 BN 1177019, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
18.	N.Đ.T.T	1189741	2012	Nữ	Đội 2, Trường Xuân, Tỉnh Hà, Sơn Tịnh.	F1 BN 1059818 (con), xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
19.	T.T.C	1189738	1991	Nam	Thôn 6, Đức Chánh, Mộ Đức	F1 BN 1150780, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
20.	N.T.T	1189729	1957	Nữ	Hà Bắc, Sơn Hạ, Sơn Hà	Xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
21.	T.T.V	1189731	1961	Nam	KDC số 01, Minh Tân Bắc, Đức Minh, Mộ Đức.	F1 BN 1177021 (cha), xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
22.	T.T.H	1189733	1992	Nữ	KDC số 01, Minh Tân Bắc, Đức Minh, Mộ Đức.	F1 BN 1177021 (em), xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
23.	N.T.Đ	1189755	1930	Nữ	Liên Trì, Bình Hiệp, Bình Sơn	F1 BN 1090345, xét nghiệm trong KLC tại nhà lần 2
24.	H.V.M	1189736	2011	Nam	Tổ 10, Trường Biện, Trà Tân, Trà Bồng	F1 BN 1163166, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
25.	Đ.M.Q	1189734	2010	Nam	Tổ 15, Trường Giang, Trà Tân, Trà Bồng	F1 BN 1163117, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
<b>5. Khu Cách ly tập Trung Thiên Tân: 07 ca</b>						
26.	B.T.P	1189748	1993	Nam	Phạm Văn Đồng, TT Châu Ô, Bình Sơn	F1 BN 1102379, xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 2
27.	B.T	1189749	1967	Nam	Phú Lễ 1, Bình Trung, Bình Sơn	F1 BN 1102379, xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 2

28.	P.T.H	1189750	1942	Nữ	Phú Lễ 1, Bình Trung, Bình Sơn	F1 BN 1102379, xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 2
29.	N.Q.H	1189751	1995	Nam	Phú Lễ 1, Bình Trung, Bình Sơn	F1 BN 1102379, xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 2
30.	L.T.H	1189775	1992	Nữ	Phú Lễ 1, Bình Trung, Bình Sơn	F1 BN 1102377 (vợ), xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 3
31.	B.L.B.N	1189776	2019	Nữ	Phú Lễ 1, Bình Trung, Bình Sơn	F1 BN 1102377 (con), xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 3
32.	P.Đ.L	1189752	1975	Nam	TDP 6, thị trấn Châu Ô, Bình Sơn	F1 BN 1111950, xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 2
<b>6. Khu cách ly tập trung Trường mầm non Thiên Tân, Phố Khánh: 03 ca</b>						
33.	M.T.L	1189777	1970	Nữ	Trung Hải, Phố Khánh, Đức Phổ	F1 991711, xét nghiệm trong KCL trường mầm non Phố Khánh lần 3
34.	L.T.T.H	1189778	1996	Nữ	Trung Hải, Phố Khánh, Đức Phổ	F1 991711, xét nghiệm trong KCL trường mầm non Phố Khánh lần 3
35.	B.L.D.A	1189779	2014	Nam	Trung Hải, Phố Khánh, Đức Phổ	F1 991711, xét nghiệm trong KCL trường mầm non Phố Khánh lần 3
<b>7. Khu cách ly tập trung Lũy Trường, Tịnh Thọ: 02 ca</b>						
36.	T.M.T	1189742	2011	Nam	Xóm 4, Thọ Nam, Tịnh Thọ, Sơn Tịnh	F1 BN 1059814 (con), xét nghiệm trong KCL Trường THCS Lũy Trường - Tịnh Thọ lần 2
37.	T.M.T	1189743	2013	Nam	Xóm 4, Thọ Nam, Tịnh Thọ, Sơn Tịnh	F1 BN 1059814 (con), xét nghiệm trong KCL Trường THCS Lũy Trường - Tịnh Thọ lần 2
<b>8. Khu cách ly tập trung Trường THCS Tịnh Thọ: 01 ca</b>						
38.	P.V	1189744	1984	Nam	Xóm 1, Thọ Bắc, Tịnh Thọ, Sơn Tịnh	F1 BN 1072669, xét nghiệm trong KCL Trường THCS Lũy Trường - Tịnh Thọ lần 2
<b>9. Khu cách ly tập trung KS Sông Trà: 02 ca</b>						
39.	P.T.X	1189767	1972	Nữ	Tân Thạnh, Nghĩa An, TP. Quảng Ngãi	F1 BN 1176978, xét nghiệm trong KCL Khách sạn Sông Trà lần 2
40.	N.M.K	1189768	2018	Nam	Thôn 1, Nghĩa Dũng, TP. Quảng Ngãi	F1 BN 1163155, xét nghiệm trong KCL khách sạn Sông

						Trà lần 1
<b>10. Khu cách ly tập trung Trường Đại học Phạm Văn Đồng: 02 ca</b>						
41.	T.T.N	1189769	1973	Nữ	Đội 7, Đoàn Kết, Tỉnh Ấn Đông, TP Quảng Ngãi.	F1BN 1051283 (BN Nguyễn Thị Thu Hà), xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 3
42.	N.T.L	1189770	1980	Nữ	Đội 7, Đoàn Kết, Tỉnh Ấn Đông, TP Quảng Ngãi.	F1BN 1051283, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 3
<b>11. Khu cách ly tập trung Trương Quang Trọng: 01 ca</b>						
43.	N.T.N.A	1189771	1985	Nữ	Tổ 8, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN 1082796, xét nghiệm trong KCL Ban chỉ huy Quân sự thành phố cơ sở 2 phường Trương Quang Trọng lần 3
<b>12. Khu cách ly tập trung trường Công nghiệp TP HCM chi nhánh Quảng Ngãi: 02 ca</b>						
44.	D.M.N	1189772	1995	Nam	Phổ An, Nghĩa An, TP. Quảng Ngãi	F1 BN 1006014, xét nghiệm trong KCL trường Công nghiệp TP HCM chi nhánh Quảng Ngãi lần 4
45.	P.T.D	1189773	1963	Nữ	Phổ An, Nghĩa An, TP. Quảng Ngãi	F1 BN 1006014, xét nghiệm trong KCL trường Công nghiệp TP HCM chi nhánh Quảng Ngãi lần 4
<b>13. Khu cách ly tập trung Nam Đàn: 01 ca</b>						
46.	N.T.T	1189737	1956	Nữ	KDC số 13, thôn 8, Đức Nhuận, Mộ Đức	F1 BN 1090357, xét nghiệm trong KCL trường THCS Nam Đàn lần 2
<b>14. Khu cách ly tập trung Đại học TCKT: 01 ca</b>						
47.	V.T.T.T	1189746	2012	Nữ	Xóm 5, Mỹ Thạnh Nam, Nghĩa Thuận, Tư Nghĩa	F1 BN 1163172 (con), xét nghiệm trong KCL Trường Tài chính kế toán lần 1
<b>15. Ngoại tỉnh về: 09 ca</b>						
48.	T.T.L	1189739	1965	Nữ	KDC số 13, Thôn 3, Đức Chánh, Mộ Đức	F1 BN 972545, xét nghiệm trong KCL Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 4 lần 2

49.	L.T.T	1189747	1994	Nam	KDC 10, Tân Mỹ, Nghĩa An, TP. Quảng Ngãi	từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
50.	P.H.B	1189753	1980	Nam	Vĩnh Trà, Bình Thạnh, Bình Sơn	từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
51.	N.M.T	1189757	1968	Nam	Thôn 6, Đức Chánh, Mộ Đức	Từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
52.	V.H.A	1189760	2020	Nam	Thôn 1, Đức Nhuận, Mộ Đức	từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
53.	T.V.T	1189774	1970	Nam	Đội 10, Long Hội, Bình Long, Bình Sơn	F1 BN 1102377 (vợ), xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 3
54.	P.T.B.T	1189765	1991	Nữ	Đội 8, Bách Mỹ, Nghĩa Mỹ, Tư Nghĩa	từ Bình Thuận về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
55.	T.T.T.D	1189766	2011	Nữ	Đội 8, Bách Mỹ, Nghĩa Mỹ, Tư Nghĩa	từ Bình Thuận về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
56.	T.H.Q.B	1189732	2018	Nam	KDC số 01, Minh Tân Bắc, Đức Minh, Mộ Đức	từ An Giang về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1

### I. Tổng hợp tình hình dịch bệnh COVID-19

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: **2.638** ca bệnh.

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 26/6/2021 đến nay: **2.637** ca bệnh. Trong đó: Số ca hiện đang điều trị: **729** ca bệnh; Số ca khỏi bệnh: **1.893**ca bệnh; Tổng số bệnh nhân tử vong: 15.

- Hoạt động truy vết từ ngày 26/6/2021 đến nay đã xác định: 10.363 trường hợp F1, 30.239 trường hợp F2.

- Đang cách ly tập trung: 2.231 người (1.900 người F1, người từ vùng dịch: 331).

- Đang cách ly tại nhà: 5.739 người.

- Công tác thu dung, điều trị:

Cơ sở	Số	Số bệnh	Tổng	Phân loại (số lượng, %)
-------	----	---------	------	-------------------------

điều trị	bệnh nhân vào viện trong ngày	nhân ra viện ( <b>khỏi bệnh</b> ) trong ngày	số bệnh nhân hiện có	Không triệu chứng	Nhẹ	Vừa	Nặng	Nguy kịch
Cơ sở 1	20	15	<b>218</b>	89 (40,8%)	114 (52,3%)	15 (6,9%)	0	0
Cơ sở 2	0	3	<b>157</b>	0	124 (79,0%)	21 (13,4%)	11 (7,0%)	1 (0,6%)
Cơ sở 3	22	11	<b>167</b>	112 (66,1%)	55 (32,9%)	0	0	0
Cơ sở 4	12	2	<b>78</b>	40 (51,3%)	38 (48,7%)	0	0	0
Cơ sở 5	2	0	<b>109</b>	44 (40,4%)	65 (59,6%)	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>56</b>	<b>31</b>	<b>729</b>	285 (39,1%)	396 (54,3%)	36 (5,0%)	11 (1,5%)	1 (0,1%)

- Tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:

+ Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 1.570.674 liều.

+ Tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 1.435.574 liều (91%).

+ Lũy tích số người tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin: **804.199** người (đạt tỷ lệ 91,0% số người từ 18 tuổi trở lên).

+ Lũy tích số người tiêm 2 mũi vắc xin: **412.009** người (đạt tỷ lệ 46,6% số người từ 18 tuổi trở lên).

## II. Nhận định tình hình

1. Tình hình dịch COVID-19 tại huyện Bình Sơn, Thành phố Quảng Ngãi, Mộ Đức, Đức Phổ, Tư Nghĩa, Sơn Tịnh có diễn biến phức tạp.

Các ca bệnh cộng đồng mới Tân Phong, Phổ Phong, Đức Phổ; Gia An, Phổ Phong, Đức Phổ; Thượng Đố, Thanh An, Minh Long; Ka La, Sơn Linh, Sơn Hà; Kà Tu, Sơn Hạ, Sơn Hà; Tổ 10, Trường Biện, Trà Tân, Trà Bông; KDC 11, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức; Xóm 2, Hòa Bình, Nghĩa Hòa, Tư Nghĩa; Độc Lập, Tịnh Ấn Tây, TP. Quảng Ngãi; Kim Thạch, Nghĩa Hà, TP. Quảng Ngãi cần khẩn trương khoanh vùng cách ly, xét nghiệm kịp thời bóc tách F0 và truy vết thân tộc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng.

2. Người từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về Quảng Ngãi từ ngày 30/9/2021 đến nay ghi nhận **293 ca bệnh** COVID-19, khả năng trong những ngày đến sẽ còn nhiều ca mắc bệnh.

3. Theo quy định của UBND tỉnh tại Công văn số 5525/UBND-KGVX ngày 19/10/2021 thì người đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 thực hiện cách ly tại nhà, tuy nhiên thời gian vừa qua nhiều người cách ly tại nhà chưa thực hiện nghiêm túc việc cách ly tại nhà nên dễ gây ra bùng phát dịch; vì vậy cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý, giám sát chặt chẽ hơn nữa những người cách ly nhà. Những người cách ly tại nhà không thực hiện nghiêm túc quy định cách ly thì phải xử lý và cho cách ly tập trung.

4. Nhiều người sau khi hoàn thành cách ly tập trung, về cách ly tại nhà ngày thứ 7 đến ngày thứ 10 xét nghiệm dương tính với SARS-COV-2, nếu không quản lý chặt chẽ việc cách ly tại nhà thì nguy cơ dịch sẽ lây lan ra cộng đồng.

### **III. Một số kiến nghị, đề xuất**

1. Đề nghị các cơ quan truyền thông: Tăng cường và đa dạng công tác tuyên truyền vận động để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Lưu ý việc người dân thực hiện khai báo y tế trung thực, thực hiện tốt 5K; khi có triệu chứng ho, sốt, đau họng, khó thở, mất vị giác, khứu giác thì liên hệ y tế gần nhất để được tư vấn và xét nghiệm SARS-COV-2. Khuyến cáo người dân từ các vùng dịch nên cân nhắc khi trở về tỉnh Quảng Ngãi, và khi về tỉnh Quảng Ngãi cần khai báo trung thực và thực hiện tốt việc cách ly để tránh lây lan dịch ra cộng đồng.

2. Đề nghị các khu cách ly tập trung: thực hiện nghiêm túc Công văn số 3731/UBND-KGVX ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phòng lây nhiễm chéo SARS-CoV-2 trong các khu cách ly tập trung và Công văn số 1474/SYT-NVY ngày 30/6/2021 của Sở Y tế về phân luồng, tránh lây nhiễm chéo trong khu cách ly; Các khu cách ly chỉ nên bố trí người cách ly trong các phòng càng ít càng tốt, không quá 4 người/ phòng. Các khu cách ly, cơ sở điều trị COVID-19 quản lý chặt chẽ không cho người trong khu cách ly, cơ sở điều trị tiếp xúc với người dân bên ngoài khu cách ly, khu điều trị. Tuyệt đối không cho người không có nhiệm vụ vào khu cách ly, cơ sở điều trị COVID-19.

#### **3. Đề nghị các địa phương**

- Tăng cường các biện pháp giám sát dịch bệnh, kịp thời phát hiện, khoanh vùng, cách ly, truy vết nhanh nhất có thể. Xét nghiệm nhanh các vùng nguy cơ cao, vùng phong tỏa để kịp thời bóc tách F0 và truy vết thần tốc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng. Giám sát chặt chẽ những người về từ vùng dịch, lái xe đường dài và ngư dân về từ các vùng có dịch.

- Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định phòng, chống dịch của tổ chức, cá nhân nhất là tại bệnh viện, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, nhà ga, bến xe ...tại địa phương trong điều kiện tình thực

hiện trạng thái bình thường mới về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của “Tổ COVID cộng đồng”, cần kiểm tra, rà soát những người từ vùng dịch về địa phương để có biện pháp cách ly phù hợp.

- Việc giám sát y tế, cách ly y tế tại cư trú/lưu trú phải được thực hiện nghiêm túc với sự quản lý của chính quyền địa phương, Tổ phòng, chống dịch COVID cộng đồng; thực hiện thông báo để cộng đồng biết, hỗ trợ. Các trường hợp vi phạm quy định giám sát y tế, cách ly y tế thì xử lý nghiêm theo quy định.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ đối tượng ngư dân có tiếp xúc người dân các tỉnh có dịch hoặc đi qua, buôn bán với vùng dịch ngay khi cập cảng ở Quảng Ngãi. Kiểm soát chặt chẽ đối tượng lái xe, nhất là đối tượng lái xe khách đường dài từ các tỉnh có dịch về Quảng Ngãi.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo phân bổ của Bộ Y tế và UBND tỉnh. Các địa phương rà soát những người chưa tiêm vắc xin phòng COVID -19 thì tiến hành tiêm sớm để đảm bảo 100% người từ 18 tuổi trở lên tiêm đủ hai mũi trong tháng 12/2021. Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em 12-17 tuổi.

Sở Y tế kính báo./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Các cục: QLKCB, YTDP (báo cáo);
- Viện Pasteur Nha Trang (báo cáo);
- BCĐ PC COVID-19 tỉnh;
- Trung tâm Chỉ huy PC COVID-19 tỉnh;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các phòng CN Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- TTYT các huyện, tx, tp;
- VP Sở đăng Website;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh Đức**